

*
Số 02-NQ/ĐUK

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI
về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng
và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên**

**I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN**

Trong những năm qua, hầu hết các cấp ủy cơ sở đảng trong Khối đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng (TCCSD) và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: Nhận thức của các cấp ủy cơ sở đảng về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSD và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực; việc củng cố, kiện toàn cấp ủy, mô hình TCCSD gắn với sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả được quan tâm thực hiện. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có nhiều đổi mới; nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng được giữ vững. Chất lượng kết nạp đảng viên nhìn chung được nâng lên, thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Công tác quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được quan tâm; hầu hết cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên được đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách, trưởng thành qua thực tiễn công tác, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao... Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được tăng cường. Công tác đánh giá, xếp loại TCCSD và chất lượng đảng viên, thi đua khen thưởng hàng năm được thực hiện đúng quy định, là động lực thúc đẩy các tập thể, cá nhân rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số khuyết điểm, hạn chế: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên một số nơi chưa thường xuyên; việc nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời; một số cấp ủy chưa quan tâm đúng mức về công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số TCCSD chưa đáp ứng yêu cầu; khả năng vận dụng, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước và của cấp ủy cấp trên

còn hạn chế, hiệu quả chưa cao; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình có nơi còn yếu. Việc phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước còn thấp. Năng lực, trình độ của một số cấp ủy viên, bí thư cấp ủy ở một số cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; công tác quản lý cán bộ, đảng viên một số nơi chưa chặt chẽ dẫn đến có đảng viên giữ cương vị lãnh đạo, quản lý vi phạm khuyết điểm, bị xử lý kỷ luật. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cơ sở chưa đạt yêu cầu, nhất là việc kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên dẫn đến chưa kịp thời phát hiện, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm theo quy định. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng TCCSĐ và cán bộ, đảng viên hằng năm có nơi chưa phản ánh đúng thực chất.

Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên nguyên nhân chủ yếu là: Một số cấp ủy, người đứng đầu chưa nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò cũng như yêu cầu cấp bách phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; chưa chú trọng quán triệt, triển khai, ban hành các văn bản thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng, của cấp trên; nội dung sinh hoạt đảng chậm đổi mới. Công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng, quản lý đảng viên ở một số TCCSĐ chưa được quan tâm đúng mức. Công tác lãnh đạo kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy ở cơ sở chưa thực sự coi trọng; đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra hoạt động kiêm nhiệm, kinh nghiệm công tác kiểm tra còn nhiều hạn chế.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quan điểm

- Việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên phải được xác định là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài nhằm đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động ở cơ sở, nhất là ở những cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có nhiều khó khăn; lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp làm thước đo năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ, chất lượng cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với quần chúng, người lao động; dựa vào quần chúng, người lao động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tập thể, cá nhân tham gia xây dựng Đảng ở cơ sở. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của quần chúng, người lao động; tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải chịu sự giám sát của quần chúng, người lao động.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và

các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ; xây dựng các TCCSĐ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và trí tuệ đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức đảng theo chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước và của cấp ủy cấp trên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở. Đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

- Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở thật sự tiên phong, gương mẫu, vững vàng trước khó khăn, thử thách, năng động sáng tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh tạo nguồn, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

(1). Hằng năm, tỷ lệ TCCSĐ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” đạt 80% trở lên; phần đầu không có TCCSĐ bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”; tỷ lệ đảng viên “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” đạt 90% trở lên; trong đó “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” từ 15% đến 20%.

(2). Phần đầu bình quân hằng năm, toàn Đảng bộ Khối kết nạp từ 300 đảng viên trở lên.

(3). Phần đầu đến năm 2025 cấp ủy cơ sở có cơ cấu, chất lượng cấp ủy viên đạt các chỉ tiêu sau:

- Về cơ cấu cấp ủy viên: tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên; tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 10% trở lên.

- Về chất lượng cấp ủy viên:

Đối với cấp ủy đảng trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước:

+ Phần đầu 95% trở lên cấp ủy viên có trình độ chuyên môn từ cao đẳng, đại học; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

+ Đối với cán bộ chủ chốt (bí thư, phó bí thư): Phần đầu 95% trở lên có trình độ chuyên môn từ đại học; 92% trở lên có trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân.

Đối với cấp ủy đảng trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước:

Phần đầu 95% trở lên cấp ủy viên có trình độ chuyên môn từ trung cấp, 20% trở lên cấp ủy viên có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 11/7/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVIII về “*nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay*”. Đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt thực hiện các nghị quyết của Đảng, của cấp ủy cấp trên, xây dựng chương trình hành động sát thực tiễn và thực hiện hiệu quả. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập lý luận chính trị theo tinh thần Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 17/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về “*tăng cường công tác giáo dục lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay*”; trong đó chú trọng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, chấp hành pháp luật, cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên bồi dưỡng tinh thần tự nghiên cứu học tập, tự đào tạo bồi dưỡng của cán bộ, đảng viên về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn, ứng dụng khoa học - công nghệ mới... Tích cực tổ chức các phong trào thi đua biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trên các mặt công tác. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin với các hình thức phù hợp trong công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên.

- Nắm chắc diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, người lao động, kịp thời có biện pháp giải quyết, đặc biệt là việc giải quyết chế độ, chính sách liên quan đến đời sống người lao động; gắn kết chặt chẽ công tác tư tưởng với thực hiện các nhiệm vụ. Bằng nhiều biện pháp, cấp ủy quản lý, chủ động dự báo tình hình, cung cấp kịp thời những thông tin có định hướng; giải quyết, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái cho cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; cảnh báo, phòng ngừa, giáo dục và xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm về đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, tệ nạn xã hội và các tiêu cực khác, nhất là với cán bộ, đảng viên công tác ở những nơi ít việc làm, vị trí nhạy cảm, khó quản lý, dễ nảy sinh tiêu cực, vi phạm khuyết điểm.

3.2. Đổi mới việc ban hành nghị quyết và lãnh đạo thực hiện nghị quyết của tổ chức cơ sở Đảng

- Cấp ủy cơ sở chủ động làm việc với tập thể lãnh đạo quản lý của cơ quan, đơn vị; ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp trong việc chuẩn bị xây dựng và ban hành

ng nghị quyết của cấp ủy đảng. Nghị quyết chú trọng định hướng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Chỉ đạo, tổ chức, tuyên truyền vận động các tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghị quyết hiệu quả. Đề cao vai trò trách nhiệm, năng động, sáng tạo của từng cấp ủy viên, trước hết là bí thư, phó bí thư cấp ủy về việc đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn, xử lý kịp thời có hiệu quả các nhiệm vụ đột xuất tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc, nền nếp phân công cấp ủy viên các cấp theo dõi, phụ trách chi bộ trực thuộc và các lĩnh vực chuyên môn. Cấp ủy, bí thư cấp ủy phải chịu trách nhiệm về mọi mặt công tác tại cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, sản xuất kinh doanh, thường xuyên kiểm điểm, đánh giá thông qua sinh hoạt đảng.

- Trong quá trình lãnh đạo thực hiện nghị quyết, cấp ủy doanh nghiệp chủ động phối hợp với ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp kết nối với lãnh đạo, quản lý các cơ quan khối Đảng, đoàn thể, Khối quản lý Nhà nước, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp,... nhằm tư vấn, tạo điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị có liên quan; vận động cán bộ, đảng viên, người lao động ưu tiên sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp trong tỉnh, kích cầu sản xuất kinh doanh; liên kết đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của cấp ủy, Quy chế phải quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, bí thư, phó bí thư và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp ủy viên. Đối với cấp ủy đảng trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước, cần chủ động rà soát, xây dựng quy chế hoạt động và quy chế phối hợp giữa cấp ủy với ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp, trong đó quy định rõ việc tổ chức đảng tham gia xây dựng, phát triển doanh nghiệp và trách nhiệm của doanh nghiệp tạo điều kiện để tổ chức đảng hoạt động; phát hiện, giới thiệu đảng viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện để chủ doanh nghiệp xem xét, bổ nhiệm làm lãnh đạo, quản lý; phối hợp giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích chính đáng của người lao động.

3.3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, đảng bộ

- Thực hiện nền nếp và triển khai các giải pháp thiết thực nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, đảng bộ. Các giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đảm bảo theo Kết luận số 18-KL/TW, ngày 30/7/2017 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương, Quy định số 1178-QĐ/TU, ngày 12/6/2019 của Tỉnh ủy về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, trong đó chú trọng khâu phân công chuẩn bị nội dung và các điều kiện để buổi sinh hoạt đảng đạt kết quả thiết thực.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cơ sở, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn; định kỳ, đột xuất kiểm tra việc thực hiện chế độ sinh hoạt chi bộ; tích cực sinh hoạt chuyên đề, cấp ủy cơ sở gợi ý, định hướng nội dung sinh hoạt đáp ứng tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của từng chi bộ trực thuộc, đề ra nghị quyết để lãnh đạo thực hiện. Phân công thường trực, ủy viên ban thường vụ Đảng ủy, cấp

ủy viên cơ sở phụ trách, thường xuyên dự sinh hoạt để hướng dẫn, đôn đốc việc chấp hành chế độ sinh hoạt, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ của chi bộ và các nguyên tắc sinh hoạt đảng; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong sinh hoạt đảng.

- Đưa nội dung tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt đảng. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các TCCSĐ theo hướng mở rộng dân chủ, phát huy tính tích cực, năng lực sáng tạo của cán bộ, đảng viên; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tính chiến đấu, tính giáo dục để nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất hành động trong toàn đảng bộ, chi bộ cơ sở. Đối với cán bộ, đảng viên phải đi công tác xa, nhất là đối với cán bộ, đảng viên ở các doanh nghiệp, cấp ủy Đảng có hình thức phù hợp quản lý, nắm bắt, định hướng tư tưởng, quán triệt, triển khai nhiệm vụ; phát huy trí tuệ đảng viên đóng góp xây dựng đảng.

- Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc xử lý những phản ánh, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và người lao động.

3.4. Thường xuyên củng cố, kiện toàn mô hình TCCSĐ gắn với việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, không để các phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc làm mất đoàn kết nội bộ; tạo sự đồng thuận, đoàn kết trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Trực tiếp hoặc tham gia lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người chịu sự tác động trong quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy theo quy định, phù hợp với tình hình cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đầu tư nghiên cứu tổ chức bộ máy, công tác cán bộ trong đơn vị, doanh nghiệp; tiếp tục ứng dụng sâu rộng khoa học – công nghệ, góp phần tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế.

- *Đối với tổ chức đảng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Khối các trường và doanh nghiệp nhà nước:* Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng trực thuộc gắn với việc sắp xếp, sáp nhập tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các trường, trung tâm, phòng, khoa, tổ chuyên môn, nghiệp vụ... theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, chỉ đạo của cấp ủy và ngành dọc cấp trên.

- *Đối với tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước:* Cấp ủy đảng chủ động phối hợp ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp rà soát, sắp xếp, sáp nhập, thành lập mới tổ chức đảng trực thuộc phù hợp với mô hình quản lý và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; kịp thời kiện toàn cấp ủy đảm bảo số lượng, cơ cấu gắn với tình hình đội ngũ đảng viên là cán bộ quản lý để thuận lợi trong việc phối hợp lãnh đạo, quản lý điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiệu quả.

3.5. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên; thường xuyên quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng

3.5.1. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên

- Thường xuyên tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để kết nạp đảng; đẩy mạnh bồi dưỡng kết nạp đảng đối với quần chúng là chủ doanh nghiệp, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng. Chú trọng nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận chính trị, đảm bảo nội dung, chương trình theo Hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp trên; đổi mới phương pháp giảng dạy, gắn lý luận với thực tiễn cơ sở; thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên.

- Công tác kết nạp đảng viên phải đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Đảng viên mới được kết nạp phải là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, có nhận thức và động cơ vào Đảng đúng đắn. Thực hiện nghiêm việc thẩm tra lý lịch và lấy ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội đối với người được xem xét kết nạp vào Đảng.

- Quan tâm kết nạp đảng viên mới đối với quần chúng ưu tú... ở các doanh nghiệp ngoài Nhà nước chưa có tổ chức Đảng, tạo tiền đề cho việc phát triển tổ chức cơ sở Đảng.

3.5.2. Thường xuyên quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên

- Cấp ủy cơ sở, chi bộ nơi sinh hoạt quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực và quan hệ xã hội; gắn kết chặt chẽ quản lý cán bộ, đảng viên nơi công tác tập trung, thường xuyên đi công tác theo đặc thù công việc được giao và nơi cư trú để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm Quy định 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Chi bộ thực hiện tốt việc phân công công tác cho đảng viên, bảo đảm từng đảng viên đều được phân công công tác phù hợp. Cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý sinh hoạt đảng và chuyên sinh hoạt đảng; kịp thời chuyên sinh hoạt đảng cho đảng viên không còn công tác tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về chế độ sinh hoạt đảng theo định kỳ, sinh hoạt chuyên đề. Công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng phải được tiến hành thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý đảng viên.

- Thực hiện nghiêm túc Quy định 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị “Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”, nhất là việc đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán

bộ, đảng viên trong diện được quy hoạch, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo theo phân cấp quản lý; quản lý tốt việc đảng viên đi công tác, học tập nước ngoài...Thực hiện nghiêm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và đảng viên hàng năm; xây dựng và thực hiện cam kết rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu của đảng viên.

3.5.3. Rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng

Thường xuyên rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên ngay từ các chi bộ, kịp thời phát hiện và kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng bằng các hình thức thích hợp theo đúng tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; trong đó chú trọng đối với đảng viên công tác chuyên môn, sản xuất kinh doanh ở các vị trí nhạy cảm, công tác xa hoặc thường xuyên lưu động, dễ nảy sinh tiêu cực, vi phạm khuyết điểm.

3.6. Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, người đứng đầu cấp ủy; thực hiện chủ trương trẻ hóa, tiêu chuẩn hóa, nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác đảng nhất là những nội dung mới, quy định mới cho đội ngũ bí thư, cấp ủy viên cơ sở. Cấp ủy cơ sở chọn cử, giới thiệu đảng viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, tập huấn nghiệp vụ công tác đảng do cấp ủy cấp trên tổ chức đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Làm tốt công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy và cán bộ chủ chốt cấp ủy; theo thẩm quyền giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm cán bộ cấp ủy, nhất là cán bộ trẻ đảm bảo về phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phấn đấu đến năm 2025 cấp ủy cơ sở có cơ cấu, chất lượng cấp ủy viên đạt các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

- Thực hiện nghiêm nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy là thủ trưởng cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước. Khuyến khích, động viên ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp ngoài nhà nước là đảng viên tham gia cấp ủy đồng thời giữ chức danh bí thư cấp ủy.

3.7. Triển khai hiệu quả công tác dân vận; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

- Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cần nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác dân vận theo tinh thần Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của đảng đối với công tác dân vận

trong tình hình mới. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về công tác dân vận, nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, lễ lối làm việc; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo tinh thần Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về “Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”; Nghị định số 149/2018/NĐ của Chính phủ về “Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”. Chủ động nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phát hiện và xử lý những vấn đề phát sinh, nổi cộm... Đây mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cơ sở đối với hoạt động của các đoàn thể. Cần cơ cấu lãnh đạo đoàn thể vào cấp ủy cơ sở. Cấp ủy cơ sở có chế độ định kỳ, đột xuất làm việc với lãnh đạo các đoàn thể, kịp thời chỉ đạo, giao nhiệm vụ, phối hợp với ban lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quan tâm tạo điều kiện hoạt động, tập trung chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua nhằm đem lại kết quả thiết thực; kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các đoàn thể. Đối với các cơ sở chưa có tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, cấp ủy cơ sở rà soát và chỉ đạo thành lập tổ chức đoàn thể khi có đủ điều kiện. Phát huy vai trò các đoàn thể trong việc bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú kết nạp đảng; giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho cấp ủy đảng làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp ủy và nguồn lãnh đạo, quản lý; tích cực tham gia ý kiến xây dựng Đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3.8. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Chú trọng giám sát thường xuyên nhằm ngăn ngừa vi phạm ngay từ khi mới phát sinh, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo quy định; giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; thường xuyên theo dõi, đôn đốc quá trình sửa chữa, khắc phục thiếu sót khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết; điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết đã đề ra.

2. Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc có trách nhiệm quán triệt nghiêm túc Nghị quyết trong cán bộ, đảng viên; xây dựng chương trình hành động cụ thể phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để tổ chức thực hiện Nghị quyết. Định kỳ 6 tháng, 01 năm đánh giá rút kinh nghiệm, để thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết; kịp thời tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiến hành sơ kết, tổng kết, bổ sung, sửa đổi để thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phụ trách cụm có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng trong cụm quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả thực hiện Nghị quyết.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, | (để báo cáo)
- Các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy |
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các TCCSĐ trực thuộc ĐUK,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc ĐUK,
- Lưu.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Vũ Hữu Thi